

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý
vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2022**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật
sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11
năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2020 của
Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành
chính;*

*Trên cơ sở Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng thực hiện công tác quản lý xử lý vi phạm hành
chính trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2022;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2022 tại một số cơ quan, địa phương như sau:

1. Cấp tỉnh: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng và Sở Y tế (bao gồm các đơn vị trực thuộc có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính).

2. Cấp huyện: UBND huyện Trần Đề, Châu Thành, Kế Sách và Thị xã Vĩnh Châu.

3. Cấp xã:

- UBND thị trấn Trần Đề và xã Trung Bình – huyện Trần Đề;
- UBND xã An Ninh và xã Hồ Đắc Kiện – huyện Châu Thành;
- UBND thị trấn An Lạc Thôn và xã Ba Trinh – huyện Kế Sách;
- UBND xã Lai Hòa và xã Hòa Đông – thị xã Vĩnh Châu;

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, đối tượng được kiểm tra và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *1/24*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Công tác phía Nam (BTP);
- Cục QLXLVPHC&TDTHPL (BTP);
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Ban pháp chế HỒND tỉnh;
- Các đối tượng kiểm tra tại Điều 1;
- Lưu: VT. *yt*

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hoàng Nghiệp



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2022

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2022
của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng)*

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

- Xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; động viên, khen thưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; phát hiện những hạn chế, vướng mắc, bất cập, sai sót, vi phạm trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính để kịp thời chấn chỉnh, xử lý, khắc phục;

- Phòng, chống, ngăn chặn các vi phạm trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong việc tổ chức thực hiện, áp dụng pháp luật nhằm bảo đảm hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

- Qua hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai nhằm kịp thời phát hiện các quy định chưa thống nhất, đồng bộ hoặc chưa phù hợp với thực tiễn để kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hoặc các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo đúng tiến độ và thực hiện có hiệu quả các nội dung đã được giao trong Kế hoạch.

- Công tác kiểm tra phải đảm bảo nguyên tắc khách quan, công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục pháp luật quy định và hiệu quả, trên cơ sở có sự phối hợp chặt chẽ, có trách nhiệm của các cơ quan và không làm cản trở công việc của cơ quan có liên quan.

- Kết luận kiểm tra phải được đối tượng được kiểm tra, cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chấp hành đầy đủ và đúng thời hạn. Các sai phạm, kiến nghị, yêu cầu trong kết luận kiểm tra phải được xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng người,

đúng việc và tương ứng với tính chất, mức độ vi phạm. Kết luận kiểm tra phải được người có thẩm quyền kiểm tra theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện.

Thông qua hoạt động kiểm tra đánh giá kết quả triển khai và chỉ ra những hạn chế, vướng mắc, bất cập, vi phạm trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của cơ quan, địa phương được kiểm tra. Tổng hợp các quy định chưa thống nhất, đồng bộ, không khả thi hoặc chưa phù hợp với thực tiễn nhằm đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hoàn thiện quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

II. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC KIỂM TRA, ĐỊA ĐIỂM KIỂM TRA, NỘI DUNG KIỂM TRA, THỜI GIAN DỰ KIẾN KIỂM TRA, THỜI HẠN KIỂM TRA

1. Đối tượng được kiểm tra

Kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh như sau:

a) Cấp tỉnh: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng và Sở Y tế (bao gồm các đơn vị trực thuộc có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính).

b) Cấp huyện: UBND huyện Trần Đề, Châu Thành, Kế Sách và Thị xã Vĩnh Châu.

c) Cấp xã:

- UBND thị trấn Trần Đề và xã Trung Bình – huyện Trần Đề;
- UBND xã An Ninh và xã Hồ Đắc Kiện – huyện Châu Thành;
- UBND thị trấn An Lạc Thôn và xã Ba Trinh – huyện Kế Sách;
- UBND xã Lai Hòa và xã Hòa Đông – thị xã Vĩnh Châu;

2. Địa điểm kiểm tra

Tại trụ sở làm việc của các cơ quan, địa phương được kiểm tra nêu tại khoản 1 mục II của Kế hoạch này.

3. Nội dung kiểm tra

a) Nội dung kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

b) Nội dung kiểm tra việc áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính

c) Nội dung kiểm tra việc áp dụng pháp luật về các biện pháp xử lý hành chính

(Nội dung kiểm tra chi tiết theo Điều 11 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ Kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính).

4. Thời gian dự kiến kiểm tra

Thời gian dự kiến kiểm tra: Quý II, Quý III năm 2022.

Thời gian kiểm tra cụ thể do Trưởng đoàn kiểm tra thông báo đến đối tượng được kiểm tra.

5. Thời hạn kiểm tra

Thời hạn kiểm tra không quá 07 ngày làm việc/01 đối tượng được kiểm tra. Trường hợp cần thiết có thể gia hạn thêm không quá 07 ngày làm việc.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các biện pháp tổ chức thực hiện

a) Ban hành Quyết định kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2022.

b) Thông báo cho đối tượng được kiểm tra về thời gian kiểm tra, cách thức làm việc, thành phần làm việc, đề cương báo cáo để đối tượng được kiểm tra chuẩn bị nội dung làm việc, báo cáo bằng văn bản cho Đoàn kiểm tra theo yêu cầu.

c) Tổ chức kiểm tra theo đúng nội dung kiểm tra của Kế hoạch này.

d) Kiểm tra trực tiếp các hồ sơ, tài liệu, tang vật, phương tiện có liên quan đến nội dung kiểm tra theo đúng quy định pháp luật (hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ áp dụng các biện pháp ngăn chặn bảo đảm xử lý vi phạm hành chính, hồ sơ cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ xử lý tang vật, phương tiện bị tịch thu, hồ sơ áp dụng các biện pháp xử lý hành chính...).

đ) Báo cáo kết quả kiểm tra; ban hành văn bản chỉ đạo hoặc kiến nghị hoàn thiện pháp luật.

2. Kinh phí thực hiện kiểm tra

Kinh phí triển khai được bố trí trong khoản kinh phí theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được giao cho Sở Tư pháp năm 2022.

3. Trách nhiệm thực hiện

3.1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan dự thảo và trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định kiểm tra theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP;

b) Chuẩn bị các nội dung, tài liệu; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị được kiểm tra và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức hoạt động kiểm tra theo Kế hoạch này;

c) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính theo yêu cầu của cơ quan, đơn vị được kiểm tra;

d) Dự thảo kết luận kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

đ) Bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ trên và thực hiện các nhiệm vụ phát sinh khác.

3.2. Trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

a) Phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng dự thảo và trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định kiểm tra theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP;

b) Phối hợp đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật của cá nhân, tổ chức có liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính và tính hợp lý của các quyết định xử phạt vi phạm hành chính; quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính.

c) Cử cán bộ, công chức có chuyên môn nghiệp vụ tham gia Đoàn kiểm tra. Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức tham gia Đoàn đầy đủ theo Kế hoạch.

d) Giải đáp khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

đ) Phối hợp xây dựng dự thảo kết luận kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

3.3. Trách nhiệm của cơ quan, địa phương được kiểm tra

a) Phối hợp và tạo điều kiện cho Đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ trong quá trình kiểm tra;

b) Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo theo yêu cầu của đoàn kiểm tra;

c) Báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu trung thực, kịp thời; chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của báo cáo, thông tin và tài liệu cung cấp; giải trình những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra;

d) Chấp hành kết luận kiểm tra; xử lý kết quả kiểm tra trên cơ sở kiến nghị của đoàn kiểm tra trong kết luận kiểm tra;

đ) Chịu trách nhiệm về việc không thực hiện hoặc thực hiện không đúng kết luận kiểm tra.

4.4. Đề nghị Ban Pháp chế - HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Sóc Trăng

a) Cử lãnh đạo Ban tham gia cùng Đoàn kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2022;

b) Thực hiện đầy đủ chức năng giám sát, phối hợp theo quy định của pháp luật;

c) Tổng hợp, cung cấp thông tin tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, kiến nghị của Nhân dân thông qua hoạt động giám sát, phản biện xã hội về tình hình thi hành pháp luật, kịp thời kiến nghị đến UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để xem xét, xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2022. Thông báo đến các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện./